

# Vua Hề Sài Gòn Một Thuở

Sài Gòn ngày xưa có khá nhiều cây cười như: **Thanh Việt, Tùng Lâm, Khả Năng, Thanh Hoài, Văn Chung, Hoàng Mai, Phi Toàn, Xuân Phát**. Chưa kể đến một số hề cải lương như: Bầy Xê, Hề Minh, Kim Quang, Văn Hường, Hề Sa v...v... Mỗi hề đều có nét diễn riêng, Tùng Lâm lùn sở trường cả lăm. Khả Năng thì cười trong sáng khờ khạo, Thanh Hoài thì nói giọng Bắc nhừa nhựa nên có biệt danh hề nhựa, Văn Chung thì có nụ cười dề xồm be he v...v... Riêng Thanh Việt thì có bộ râu biết nói vì nhúc nhích và giọng nói như ngọc và nhão nhẹt của ông.

## Tùng Lâm

**Tùng Lâm** tên đầy đủ là Lâm Nguơn Phẩm (1 tháng 3 năm 1934 – 15 tháng 10 năm 2023) là nam nghệ sĩ hài nổi tiếng Việt Nam, được biết đến là một trong "Thất hài đế" của sân khấu hài miền Nam trước năm 1975 bên cạnh: Thanh Việt, Thanh Hoài, Xuân Phát, Phi Toàn, Khả Năng, La Thoại Tân.

Tùng Lâm, sinh ngày 1 tháng 3 năm 1934 tại Sài Gòn, Liên bang Đông Dương, với tên thật là Lâm Nguơn Phẩm. Ông là con út trong gia đình 10 anh chị em, ngụ tại đường Trần Văn Thạch, chợ Tân Định, đối diện rạp Modern. Cha ông là một trạng sư có tiếng ở đô thành.



Thuở nhỏ, vì gia cảnh khốn khó, ông thường theo bạn bè ngao du đàn hát kiếm kế sinh nhai, có lúc phiêu bạt sang tận Phnôm Pênh, rồi may mắn được nhạc sĩ mandoline dạy ca tân nhạc và chơi mandoline rất thiện nghệ. Năm 1948, Đài Pháp Á mở cuộc thi tuyển lựa ca sĩ nhí cho đài, cậu bé Lâm Nguơn Phẩm đoạt giải nhất với bài hùng ca An Phú Đông của tác giả Lê Bình. Tới năm 1952, ông lại chiếm giải nhất trong cuộc thi tuyển ca sĩ cho Đài Sài Gòn với bài tân nhạc *Tiếng Dân Chài* của tác giả Phạm Đình Chương. Tự bấy ông đổi nghệ danh thành Tùng Lâm ghép bằng họ của ông và tên một người bạn thân.

Thập niên 1950, bộ ba Lam Phương - Vân Hùng - Tùng Lâm thường hát chung với nhau trong các buổi phát thanh tại Sài Gòn. Ban tam ca này trình diễn rất ăn ý các nhạc phẩm *Khúc Ca Ngày Mùa, Nhạc Rừng Khuya, Ô Mê Ly, Đoàn Lữ Nhạc, Ngựa Phi Đường Xa, Khúc Nhạc Dưới Trăng, Thiên Thai*... Tuy nhiên, cả ba cũng cảm thấy rằng, nếu cứ mãi diễn với nhau với cùng phong cách thì sự nghiệp không tiến xa được. Ít lâu sau, Lam Phương chuyển hẳn sang sáng tác ca khúc, Vân Hùng làm kịch sĩ, còn Tùng Lâm do không chuyên được lĩnh vực nào nên thường tới các phòng trà và vũ trường tạm diễn những ca khúc "tếu" như *Cô Tây đen (Vũ Chấn), Rượu đế với khô mực (Lê Bình), Chĩa bài (Văn Trung)*... Vào năm 1958, tại đại nhạc hội "Minh tinh - Quái kiệt" tổ chức trong khuôn viên dinh Norodom, biển quảng cáo trương tên ông với biệt hiệu Tiểu quái kiệt Tùng

Lâm tự bấy ông mới định hình được phong cách diễn xuất.

Thi thoảng, Tùng Lâm cũng được các hãng Mỹ Phương, Mỹ Vân, Lido... mời lồng tiếng Việt cho phim Hồng Kông, Đài Loan, Nhật Bản, Ấn Độ nhập cảng Việt Nam. Ông dù không được đào tạo chuyên môn nhưng đã học cách diễn xuất của các tài tử ngoại quốc, rồi qua cách lồng tiếng, ông học ở họ cách thể hiện tâm lý và dựa vào tình huống để phát sinh tiếng cười. Cùng Châu Kỳ và Duy Ngọc, ông được xếp vào tam đại bầu sô khi rất mát tay trong các chương trình tạp kỹ, thường gây cháy vé tại các rạp lớn Quốc Thanh, Olympia, Thanh Bình. Vào năm 1959, báo giới loan tin, trong một đại nhạc hội lộ thiên do Tùng Lâm và Lê Liễu làm trùm trò, khán giả kéo đến coi khiến cầu Thị Nghè sập. Nhưng nhìn chung, đây là giai đoạn tương đối vất vả trong sự nghiệp ông.

Năm 1960, nghệ sĩ Tùng Lâm lập Ban tạp lục Tùng Lâm biểu diễn mọi loại hình nghệ thuật được công chúng ưa chuộng, đồng thời tiến hành **đào tạo ca sĩ** chuyên hát tại các phòng trà và đại nhạc hội. Từ bàn tay ông, hàng loạt nghệ sĩ thành danh như **Trang Thanh Lan, Trang Mỹ Dung, Trang Kim Phụng, Trang Kim**

**Yến, Giang Tử, Duy Phương, Phương Hoà Tâm, Phương Mai, Kim Tuyến, Trần Quang Bình, Tùng Sơn, Thanh Hùng, Thế Linh.** Ông tự hào chưa có danh hài nào thu lợi nhuận nhiều bằng ông với rất nhiều đầu lương: Quảng cáo, biểu diễn, sáng tác kịch bản, đóng phim, dạy học, viết báo, diễn kịch, hát cải lương, ca nhạc, dẫn chương trình, hoạt náo viên và làm bầu sô.

Tùng Lâm mượn rạp Quốc Thanh để mở đại nhạc hội Cù Lét biểu diễn hàng tuần, mời nhiều nghệ sĩ tài danh tham dự. Ông vừa làm bầu sô vừa lĩnh vai xướng ngôn viên cho các tiết mục. Trong một lần đánh bạc cháy túi, ông soạn bài Xập xám chương theo điệu a-go-go để tự răn mình, sau được hãng Sóng Nhạc thu âm, không ngờ bán chạy toàn quốc.

Giữa thập niên 1960, khi chính sách văn nghệ Việt Nam Cộng hòa được tự do hơn, nghệ sĩ Tùng Lâm bắt đầu đi đóng màn ảnh đại vĩ tuyến, thu âm tấu hài và thi thoảng xuất hiện trên đài số 9. Ở lĩnh vực điện ảnh, nhà chế tác thường cố ý cài Tùng Lâm vào những vai hoạt ngôn, dù xuất hiện rất ngắn những lần nào cũng phải gây được tiếng cười ròn. Còn trên truyền hình, ông đầu thầu chương trình Tiếu vương hội làm đối hân nhận thức của công chúng yêu văn nghệ Việt Nam về lối dựng kịch mục. Chương trình thường khai thác các tệ nạn xã hội hoặc truyện vật gia đình lồng yếu tố khôi hài để làm tăng thị hiếu khán giả, đặc biệt trong bối cảnh chiến tranh lan rộng. Cuối giai đoạn này, khi trào lưu twist và a-go-go lụi tàn, Tùng Lâm cùng **Túy Phương** và **Tùng Giang** lập **Tam ca Muôn Phương**, thường xuyên hoạt động trong gánh Dân Nam. Ban chọn lối ăn vận Nam Mỹ, trình diễn các ca khúc Latin sôi động: Tùng Lâm đánh guitar, Tùng Giang chơi congo, còn Túy Phương lắc tamburan.

Sự nghiệp Tùng Lâm đạt đỉnh thịnh ở thập niên 1970, khi ông cùng **Hoàng Mai, Khả Năng, Phi Thoàn, Thanh Hoà, Thanh Việt, Văn Chung** (có báo thay Hoàng Mai, Văn Chung bằng La Thoại Tân, Xuân Phát) được báo chí mệnh danh là **Thất Hài Đế**, mà Tùng Lâm thường được xếp vị trí ưu ái nhất. Ông được đặt biệt danh Hề Lùn vì chỉ cao 1m54, nặng 49 cân, để phân biệt với các bạn diễn. Khi diễn chung, Tùng Lâm thường được sánh đôi với Khả Năng (Hề Mập) hoặc Thanh Việt (Hề Râu) để chọc cười bằng ngoại hình.

Trong thời kỳ phim màn ảnh đại vĩ tuyến lán át mọi loại hình văn nghệ khác, tên tuổi Tùng Lâm đặc biệt được mến chuộng. Chỉ riêng với **Tứ quái Sài Gòn**, ông được mệnh danh là minh tinh quốc tế khi nhận được sự quan tâm của báo giới và khán giả khắp Á châu, Úc, Pháp và Bắc Mỹ. Hoạt cảnh **Lã Bố hí Điêu Thuyền** và **Trận bóng tròn** trong bộ phim này mà ông có nhiều đất diễn về sau được điện ảnh Hồng Kông và Đài Loan triệt để khai thác làm phong cách tấu hài đậm chất Á Đông. Theo Sina, trong quá trình dựng kịch bản Thiếu Lâm túc cầu, tổng đạo diễn Châu Tinh Trì đã nghiên cứu và áp dụng phương pháp gây cười trong thể thao của Tứ quái Sài Gòn, mà danh hề Tùng Lâm là tiêu biểu.

Sau sự kiện 30 tháng 04 năm 1975, sự nghiệp Tùng Lâm chùng xuống ít lâu, ông đành chuyên tâm vào việc đào tạo nghệ sĩ mới. Vào năm 1983, ông được cử làm phó Đoàn ca múa nhạc Hậu Giang. Suốt thập niên 1980 do bận công tác quản lý nên ông diễn ít dần và cũng không còn tung tẩy như trước nữa. Tới năm 1992, ông nghỉ hưu. Tuy nhiên, trong thời kỳ thị trường băng phát triển rầm rộ, nghệ sĩ Tùng Lâm lại được các trung tâm băng nhạc đua nhau mời thu âm hình các kịch vui. Ông quyết định tự soạn kịch bản và thực hiện loạt băng hài về nhân vật Hai Nhái (bắt chước vai Tư Eech trước 1975) cũng do ông thủ diễn: **Hai Nhái khoái thị ngạ**, **Hai Nhái khoái vợ bé**, **Hai Nhái khoái rượu đế**, **Hai Nhái khoái số đề**, **Hai Nhái khoái kén rẻ**, **Hai Nhái khoái bắt cướp...**

Từ năm 2005, do trải qua 4 lần đột

quy [https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%B9ng\\_L%C3%A2m\\_\(k%E1%BB%8Bch\\_s%C4%A9\)](https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%B9ng_L%C3%A2m_(k%E1%BB%8Bch_s%C4%A9)) - cite note-4, nghệ sĩ Tùng Lâm đành giã từ nghiệp diễn, chỉ thi thoảng xuất hiện trong các chương trình phỏng vấn của báo giới. Ông chọn quy ẩn trong một hẻm sâu đường Nguyễn Văn Đậu, quận Bình Thạnh, Sài Gòn.

Tối qua, nằm mơ thấy Phi Thoàn, Khả Năng, Thanh Hoài về rủ tôi đi diễn. Ba người bạn thân hỏi, sao mà ham vui, ở hoài trên đó, hồng xuống dưới này cho có bạn có bè? Tôi giật mình, mồ hôi ướt đẫm, phải chăng đến lúc phải ra đi.

Nguyện vọng của tôi trước khi nhắm mắt là muốn được một lần diễn cho những người Việt xa xứ, bởi vì chuyến lưu diễn kể trên do tình trạng sức khỏe nên tôi chưa thể thỏa mãn được lòng mến

Tùng Lâm nhưng năm về già tại Thành phố Hồ Chí Minh



mộ của bà con bên ấy. Nhưng nếu chết thì tôi muốn được chết ở quê hương Việt Nam, bởi vì trong thời gian ở Mỹ tôi có đến viếng mộ nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ, thấy ông ấy nằm đó cô đơn quá, lạc lõng quá. Tôi cũng đã đến thăm người bạn diễn thân thiết năm xưa: Danh hài La Thoại Tân ở viện dưỡng lão. Khi trở về Việt Nam, đọc báo biết tin La Thoại Tân qua đời. Tội quá! (khóc...). Tứ quái Sài Gòn: Khả Năng, Thanh Việt, La Thoại Tân chết hết rồi... Chị Túy Hoa, Phi Thoàn cũng "đi" rồi chỉ còn lại một "thằng quái" này (lại khóc...).

Nghệ sĩ Tùng Lâm

Ông qua đời ngày 15 tháng 10 năm 2023 vì tuổi cao sức yếu.

## Thanh Việt - Khả Năng

Cũng như nhiều nghệ sĩ khác. Hề râu **Thanh Việt** xuất thân từ gia đình có liên quan đến cái nôi cải lương, ban đầu hát đình, hát chợ, sau vì một biến cố đoàn hát rã gánh, ông lưu lạc lên Sài Gòn diễn kịch. Trong cái rủi của người khác, lại là cái may của ông. Số là danh hề số 1 của đoàn Thanh Minh Thanh Nga là Kim Quang bị té xe, không diễn được nên một soạn giả kỳ cựu của đoàn, đã giới thiệu Thanh Việt cho bà bầu Thơ là mẹ của cố nữ nghệ sĩ Thanh Nga và Bảo Quốc, để ông đóng vai Thầy pháp trong tuồng Đoạn Tuyệt, với một giao kèo khá cao thời bấy giờ. Ban đêm ông hát cho đoàn Thanh Minh Thanh Nga, ngày đi đóng phim, quay truyền hình khá đặc sô. Thứ bảy, Chúa nhật còn đi hát Đại Nhạc Hội cho ông bầu Duy Ngọc tại hai rạp Hưng Đạo hay Quốc Thanh, thù lao một xuất hát bạc ngàn thời bấy giờ.



Sau khi đoàn Thanh Minh - Thanh Nga giải tán vì nhiều lý do. Ông đầu quân cho đoàn Dạ Lý Hương của Bầu Xuân, đoàn Thái Dương của bà bầu Mai, chủ nhân rạp Quốc Thanh, sau biến cố vụ bà bầu Mai bị ám sát chết đoàn Thái Dương giải tán, ông ký giao kèo hát cho đoàn Việt Nam của bà Bầu Thu, vợ nghệ sĩ Minh Vương, sau khi Văn Chung thôi cộng tác trong thời gian đoàn Việt Nam mới thành lập.

Thanh Việt và Khả Năng

Còn **Khả Năng** thì trước năm 75 thường diễn kịch với **Phi Thoàn** trong chương trình **Binh Méo - Cai Tròn** trên đài phát thanh Sài Gòn. Sau năm 75, Khả Năng đi cải tạo 5-6 năm vì là sĩ quan tâm lý chiến trong biệt đoàn văn nghệ Hoa Tình Thương. Trong khi các vua hề còn lại đa số là

lính Tâm Lý Chiến. Thanh Việt là hạ sĩ quan, cấp bậc thượng sĩ, phải né về miền Tây hát cho các đoàn cải lương của tỉnh như Cửu Long, Hương Dạ Thảo, Hương Biền của vợ chồng nghệ sĩ Phương Bình Ngọc Bê, sau cùng là đoàn Hậu Giang hát với cha con hoàng đế đĩa nhựa Tấn Tài, Tấn Beo. Còn Phi Thoàn, Phú Quý thì tham gia văn nghệ cho Bến Xe Miền Tây, đến khi giám đốc bến xe là Nguyễn Minh Xuân bị kết án tử hình cùng với ông chủ hãng xe đồ Hữu Phước chạy tuyến Sài Gòn-Vĩnh Long, thì cũng tìm đường về miền Tây lưu diễn mưu sinh.

Nói về Thanh Việt, khi phong trào vượt biên nở rộ lên rầm rộ, thì Vợ ông đã dẫn các con xuống tàu ra khơi, số phận nghiệt ngã, cả gia đình vợ con đều bỏ mình nơi biển cả! Trước đó ông đã là một bợm nhậu, thì sau biến cố thảm sầu khốc liệt nói trên, ngoài giờ ca diễn trên sân khấu, thời gian rỗi rảnh ông lại mượn rượu giải sầu,

trong khi khán giả miền Tây thì lại rất trân quý người nghệ sĩ, mà lại là một vua hề nổi tiếng dễ thương trong "5 vua hề về làng" như ông thì đãi một tiệc nhậu cho người nghệ sĩ là một việc khá dễ dàng, nhất là đối với người dân Miền Tây hào phóng. Đa tửu thì hư gan, đa tình thì hư thận, trong khi gánh hát đang diễn ở Cần Thơ, bất ngờ có đoàn quay phim của đài truyền hình HTV thành phố Hồ Chí Minh tình cờ gặp được ông và mời ông quay một vai diễn ngoài dự kiến. Nhưng trong một cảnh quay khi ông đang ngồi trên mình con trâu bị rũi té, cán vật cứng vào bụng, được đưa vào cấp cứu tại BV ở Cần Thơ và qua đời ở đó! Trong các danh hề hiện nay **Tân Beo** là đệ tử ruột của ông.

## Phi Thoàn

Nghệ sĩ **Phi Thoàn** sinh năm 1932 tại tỉnh Trà Vinh, bảy giờ thuộc Nam Kỳ, Liên bang Đông Dương. Theo hồi tưởng, đúng hôm mẹ ông trở dạ thì giới chức Pháp ở địa phương cho chạy thử một chiếc tàu rất lớn trên sông Trà Vinh (nay là chỗ hợp lưu sông Hậu và sông Cổ Chiên), cho nên đặt ông là Nguyễn Phi Thoàn (阮飛船). Nhưng vì cậu bé Phi Thoàn khó nuôi quá, ba mẹ phải đem cho một cao tăng Khmer nuôi, nên được thầy gọi theo tiếng Tiều là Sen.

“ Có lẽ nhờ chết hụt lúc còn nhỏ nên lớn lên tôi là một thanh niên sống thanh thoi, thích nhìn những sự việc tréo ngoe để gây tiếng cười. Năm tôi 16 tuổi, ở xóm đã nổi danh là thằng "Sen tiều". Một lần bạn bè xúi mày có máu khô hài nên lên Sài Gòn xin vào đài phát thanh kể chuyện tiều lâm. Tôi khăn gói một phen thử vận. Hồi đó ở Đài phát thanh Sài Gòn có chương trình tuyển chọn ca sĩ trẻ, giữa giờ giải lao thường có một anh hề ra chọc cười khán giả. Tôi xin thử kể, không dè ông chủ lắc đầu. Lúc định quay về thì trời đổ một cơn mưa thiệt lớn. Nhờ vậy tôi mới được thử. Câu chuyện tôi kể là hình ảnh một anh nông dân say bí tỉ gây lộn với con chó. Một mình tôi giả hai giọng: người và chó. Không ngờ ông chủ nhận tôi vào làm chương trình và đó là bước ngoặt gắn chặt đời tôi với sân khấu.



— Nghệ sĩ Phi Thoàn

Sau Đệ nhị thế chiến, phong trào đại nhạc hội phát triển rầm rộ tại đô thành Sài Gòn, khiến nhu cầu tuyển nghệ sĩ rất lớn trong giới bầu sô. Vì thế chỉ trong thời gian rất ngắn, cái tên Phi Thoàn đã lừng lẫy trong giới hề kịch.

Ở thời kỳ sau cách mạng mùng 01 tháng 11, khi sinh hoạt văn nghệ Việt Nam Cộng hòa được khai phóng, Phi Thoàn bỏ các ban kịch Sài Gòn để làm tài tử tự do. Ông hợp với Khả Năng, Thanh Việt, Tùng Lâm, Thanh Hoài, Hoàng Mai, Văn Chung thành **thất hài đế**, khuyh đảo chương trình Tiều vương hội phát hàng tuần trên đài số 9. Mặc dù hơi lép vế về tiếng tăm so với các bạn diễn này, nhưng ông được giới mộ điệu đánh giá cao nhất về khả năng biểu cảm cũng như cách chuyển tải một cốt kịch cụ thể.

Sau biến cố 30 tháng 04 năm 1975, nghệ sĩ Phi Thoàn may mắn không thuộc diện phải đi học tập cải tạo dài hạn. Ông vào biên chế Đoàn kịch nói Bông Hồng, rồi tạo ấn tượng trên sân khấu đoàn cải lương Hương Biển, đoàn ca múa nhạc Hóc Môn, đoàn ca nhạc Sông Bé, đoàn cải lương văn công thành phố, đoàn cải lương Sài Gòn 2. Đến năm 1985, ông về Đoàn văn công TP. HCM và năm 1989 trở thành cây cười của Đoàn cải lương Sài Gòn 2... Tới tận năm 2000, ông còn kết hợp bạn diễn tri kỷ Tùng Lâm, Thanh Hoài góp kịch mục tại Liên hoan Sân khấu Hải lần III. Đây cũng là dấu ấn cuối cùng trong nghiệp diễn của nghệ sĩ Phi Thoàn.

Ông tử vong đột ngột hồi 16 giờ 40 phút ngày 04 tháng 05 năm 2004 tại nhà riêng nơi ông sống sau một thời gian lâm trọng bệnh. Phi Thoàn cũng có một người con gái nổi nghiệp ông đó là nữ nghệ sĩ hài Phi Phụng .

“ Ba tôi kĩ tính lắm. Nếu thấy cách chọc cười chưa hợp lý, để làm người xem hiểu làm là ông chuyển hẳn cách diễn ngay. Với ông, khi lên sân khấu không thể diễn cho có. Ông vẫn luôn dặn tôi: Sự dễ dãi sẽ giết tính sáng tạo của người nghệ sĩ. “

Nghệ sĩ Phi Phụng



## Khả Năng

**Khả Năng** sau thời gian cải tạo về, cộng tác với đoàn cải lương Văn Công TPHCM hát chung với vợ chồng Mỹ Châu - Đức Minh, Thoại Miêu, Tuấn Thanh. Trong thời gian cải tạo, gia đình vợ con ly tán mỗi người một ngã, buồn cho số phận ngã rẽ cuộc đời và phần trong cơ thể có bệnh hiểm nghèo, nên có ý định vượt biên bằng đường bộ, định đến Thái Lan theo ngã Campuchia. Nghe nói lại trong lúc thập thò ở biên giới Miên Thái, thì bị lính biên phòng Thái Lan bắn rơi xuống sông mất tích, từ đó đến sau này không còn ai nghe thấy gì về ông nữa.

Đoạn kết buồn của hai cây cười nghiêng ngã của hí viện Saigon một thuở nó đau thương bị đất như thế đó ....

Khả Năng (1933-1989) là một danh hề người Việt Nam. Sự nghiệp của ông đạt đỉnh thịnh vào đầu thập niên 1970 tại các sân khấu Việt Nam Cộng hòa. Ông được giới mộ điệu đặt cho biệt hiệu Hề Mập.

Khả Năng sinh tại thị xã Quy Nhơn, tỉnh Bình Định, bấy giờ thuộc Trung Kỳ, Liên bang Đông Dương. Sau Đệ nhị thế chiến, ông vô Sài Gòn xin làm tài tử ở ban kịch Dân Nam của đôi vợ chồng Anh Lân - Túy Hoa, tuy nhiên do còn thiếu kinh nghiệm nên ông chỉ được giao những vai phụ xuất hiện một chốc trên sân khấu. Mãi sau này khi đoàn Thanh Minh Thanh Nga nổi lên, anh tài tử quèn Khả Năng mới xin sang lãnh những vai hề. Đích thân nghệ sĩ Thanh Nga rèn cho ông ca tân nhạc - một loại hình còn tương đối kén khách đương thời. Sau đó, ông lại sang ban Mây Tàn của soạn giả Kiên Giang Hà Huy Hà học ngâm, bắt đầu được coi trọng trong giới nghệ sĩ.

Kể từ cách mạng mùng 01 tháng 11, khi sinh hoạt văn nghệ Việt Nam Cộng hòa được khai phóng, Khả Năng hợp với Thanh Việt, Tùng Lâm, Thanh Hoài thành bộ tứ hề khuấy đảo các đại nhạc hội, lại đấu thầu được chương trình Tiểu vương hội phát hàng tuần trên đài số 9. Báo giới và khán giả đặt cho ông biệt danh Hề Mập để phân biệt với các bạn diễn. Bộ tứ này cùng với những người xuất hiện sau là Hoàng Mai, Phi Thoàn, Văn Chung được mệnh danh Thất hài đế, làm nên những gương mặt không thể thiếu trên sân khấu thoại kịch và cải lương đương thời. Trên màn ảnh đại vĩ tuyến, Hề Mập Khả Năng thường được đóng chung với Hề Lùn Tùng Lâm để làm cặp bài trùng gây cười trong các xuất phẩm lâm li bi đát [https://vi.wikipedia.org/wiki/Kh%E1%BA%A3\\_N%C4%83ng\\_-\\_cite\\_note-1](https://vi.wikipedia.org/wiki/Kh%E1%BA%A3_N%C4%83ng_-_cite_note-1).

Bên cạnh sự nghiệp tấu hề, nghệ sĩ Khả Năng cũng tích cực thi hành bổn phận công dân thời loạn. Ông đăng trình quân lực nhưng với tài văn nghệ ngẫu hứng nên được biên chế vào Tổng cục Chiến tranh Chính trị, sớm thăng hàm sĩ quan cao cấp.

Ngay sau biến cố 30 tháng 04 năm 1975, nghệ sĩ Khả Năng bị bắt đi trại cải tạo Suối Máu 10 năm.



Khả Năng cùng Thanh Việt



Khả Năng - Thanh Việt - Văn Chung

Tài biến hóa ngôn ngữ hề của nghệ sĩ Khả Năng xuất hiện ở thời kì sân khấu Việt Nam chưa định hình rõ hài kịch, mà chỉ coi là yếu tố bổ sung cho cốt kịch đỡ khô khan, vì thế nâng hài kịch dần lên. Sau khi Khả Năng không còn diễn nữa, phong cách nghệ thuật của ông được giới nghệ sĩ miền Nam bắt chước và gây nên một phong cách kịch nghệ hoàn toàn đặc trưng.